

Số: 75/2021/QĐST-DS

Tp. Tuyên Quang, ngày 03 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 5 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2021/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số nhà 288, tổ 9, phường Phan Th, thành phố T, tỉnh Q.

- *Bị đơn:* Ông Hà Tiến L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 11, phường Tân H, thành phố T, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Hà Tiến L có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Thị Minh T số tiền là 269.000.000đ đồng (*Hai trăm sáu mươi chín triệu đồng*).

*“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án”.*

- Về án phí: Ông Hà Tiến L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 6.725.000đ (*Sáu triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng*). Bà Nguyễn Thị Minh T không phải chịu án phí. Trả lại cho bà T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.750.000đ (*Sáu triệu, bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai số 0000976 ngày 10/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Lan**